

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày: 20/4/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phi Đình

Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại hội trường xét xử Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Quốc B; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/07/1996 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Trần Hậu T và bà Trần Thị T; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/01/2018 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng theo Quyết định số 0007206/QĐ-XPVPHC (đã nộp phạt xong).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

Bà Hồ Thị Q, sinh năm 1969; trú tại: T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 50 phút ngày 22/12/ 2020 tại trước số nhà 175, đường M thuộc xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Công an thành phố H phát hiện và bắt quả tang Trần Quốc B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên tay trái của B đang cầm 01 gói nilon trong suốt kích thước 02cm x 02cm bên trong

đựng chất tinh thể màu trắng. Trần Quốc B khai nhận đó là ma túy đá của B mang theo để sử dụng.

Kết luận giám định số 12/GĐMT-PC09 ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt kích thước 02cm x 02cm có khối lượng 0,2190 gam là Methamphetamine. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II. C, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Quá trình điều tra xác định: Vào một ngày giữa tháng 12/2020, Trần Quốc B đi ra thành phố V, tỉnh Nghệ An chơi thì gặp một người bạn tên C (không rõ tên tuổi địa chỉ). Trong quá trình ngồi uống nước tại một quán nước biết B có sử dụng ma túy đá nên người đàn ông tên C lấy 01 gói nilon trong suốt kích thước 02cm x 02cm bên trong đựng ma túy đá cho B, B cầm lấy gói ma túy đá mà người đàn ông tên C cho cất giấu vào trong người để đưa về sử dụng. Đến 21 giờ 50 phút ngày 22/12/2020, B cầm gói ma túy đá trên tay trái đi bộ tìm mua bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, khi đi đến trước số nhà 175, đường M thuộc xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì Bảo vệ Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ tại Trần Quốc B 0,2190 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 0,1886 gam), 01 túi nilon trong suốt kích thước 02 cm x 02 cm. Những vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-TPHT ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Trần Quốc B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Quốc B từ 15 đến 18 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng.

Bị cáo Trần Quốc B không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được sai phạm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an

thành phố H lập hồi 21 giờ 50 phút ngày 22/12/2020 tại trước số nhà 175, đường M thuộc xã T, thành phố H; phù hợp với lời khai của người chứng kiến; phù hợp với vật chứng vụ án được thu giữ; Kết luận giám định số 12/GĐMT-PC09 ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xác định được: Vào hồi 21 giờ 50 phút ngày 22/12/2020 tại trước số nhà 175, đường M thuộc xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Quốc B đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2190 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an thành phố H phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật. Bị cáo Trần Quốc B có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội bị cáo Trần Quốc B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào chế độ quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án, theo lời khai của Trần Quốc B thì ma túy được một người đàn ông tên C ở thành phố V, tỉnh Nghệ An cho để sử dụng, tuy nhiên thông tin về về lý lịch, địa chỉ của đối tượng này không cụ thể nên Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được.

[7] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,1886 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu vật giám định), 01 túi nilon trong suốt kích thước 02 cm x 02 cm thu giữ tại Trần Quốc B.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Trần Quốc B** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt **Trần Quốc B 15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2020.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1886 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu vật giám định), 01 túi nilon trong suốt kích thước 02 cm x 02 cm thu giữ tại Trần Quốc B.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 26/3/2021 giữa cán bộ Cơ quan điều tra Công an thành phố H và cán bộ Chỉ huy thi hành án dân sự thành phố H).

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo Trần Quốc B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;
- THADS Tp Hà Tĩnh;
- Công an Tp Hà Tĩnh;
- THAPT;
- Trại tạm giam CAHT;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Minh Thư

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM